

Ngày 18/07/2017

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

**ITD: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%**

ITD - CTCP Công nghệ Tiên Phong - Ngày 07/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 08/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/8/2017.

**VJC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%**

VJC - CTCP Hàng không Vietjet - Ngày 28/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 31/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/8/2017.

**BPC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%**

BPC - CTCP Vicem Bao bì Bim Sơn - Ngày 20/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 21/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/8/2017.

**GLT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 28%**

GLT - CTCP Kỹ thuật Điện Toàn Cầu - Ngày 31/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt cuối năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 1/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 28%, thanh toán bắt đầu từ ngày 14/8/2017.

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**

**Việt Nam chi hơn 75.000 tỷ nhập khẩu xăng dầu trong 6 tháng**

Theo số liệu của Hải quan Việt Nam, trong tháng 6/2017, cả nước nhập khẩu 1,37 triệu tấn xăng dầu các loại, trị giá 643 triệu USD, tăng 22,2% về lượng và tăng 16,7% về trị giá so với tháng trước. Qua đó, đưa lượng nhập khẩu xăng dầu các loại 6 tháng/2017 đạt 6,41 triệu tấn, trị giá 3,32 tỷ USD, tăng 0,3% về lượng, và tăng 30,2% về trị giá so với cùng kỳ năm trước. Chi tiết xin xem tại: <http://doanhnghiepv.vn/viet-nam-chi-hon-75000-ty-nhap-khau-xang-dau-trong-6-thang-d103988.html>

**Vốn đầu tư vào các khu công nghiệp tại Tp.HCM đạt 384 triệu USD**

Tính đến hết tháng 6 năm nay, các khu chế xuất và khu công nghiệp (KCX-KCN) trên địa bàn Tp.HCM đã thu hút 384 triệu USD, đạt 76,86% kế hoạch đặt ra, tăng 39,36% so với cùng kỳ năm ngoái. Chi tiết xin xem tại: <http://ndh.vn/von-dau-tu-vao-cac-khu-cong-nghiep-tp-hcm-tang-gan-40--20170717093556730p145c152.news>

**Ngày 18/07: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.436 đồng/USD, giảm 1 đồng so với phiên trước đó**

Tỷ giá trung tâm ngày 18/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.436 đồng, giảm tiếp 1 đồng so với mức công bố sáng qua. Đây là phiên thứ hai liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh giảm. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank, ACB và DongABank không điều chỉnh tỷ giá, vẫn đang cùng niêm yết USD ở mức 22.690-22.760 đồng.

**Sáng ngày 18/07: Giá vàng SJC ở mức 36,25 - 36,47 triệu đồng/lượng**

Lúc 8h30 sáng nay (18/7), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC tiếp tục tăng nhẹ 20 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua, lên mức 36,25-36,47 triệu đồng/lượng. Đây là phiên thứ ba liên tiếp giá vàng trong nước được điều chỉnh tăng. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên Kitco đang được niêm yết ở mức 1.237,4 USD, tăng 9 USD, tương đương 0,73% so với chốt phiên trước. Hiện khoảng cách giữa giá vàng trong nước và thế giới đang là 2,32 triệu đồng/lượng, thu hẹp 150 nghìn đồng so với phiên trước.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

| KHU VỰC | CHỈ SỐ     | +/-      | ĐIỂM      |
|---------|------------|----------|-----------|
| MỸ      | Dow Jones  | ↓ -8.02  | 21,629.72 |
|         | Nasdaq     | ↑ 1.97   | 6,314.43  |
|         | S&P 500    | ↓ -0.13  | 2,459.14  |
|         | FTSE 100   | ↑ 25.74  | 7,404.13  |
| CHÂU ÂU | DAX        | ↓ -44.56 | 12,587.16 |
|         | CAC 40     | ↓ -5.14  | 5,230.17  |
| CHÂU Á  | Nikkei 225 | ↓ -66.76 | 20,052.10 |
|         | Hang Seng  | ↑ 81.35  | 26,470.58 |
|         | Shanghai   | ↓ -45.92 | 3,176.50  |

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**

**Ngày 17/07: Chỉ số Dow Jones giảm 0.04%, xuống 21,629.72 điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones lùi 8.02 điểm (tương đương 0.04%) xuống 21,629.72 điểm, chỉ số S&P 500 hạ 0.13 điểm (tương đương 0.01%) xuống 2,459.14 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite nhích 1.97 điểm (tương đương 0.03%) lên 6,314.43 điểm. Số cổ phiếu tăng vượt số cổ phiếu giảm trên sàn New York theo tỷ lệ 1.28:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này cũng là 1.09:1.

**Ngày 17/07: Dầu thô giảm 1%, còn 46.02 USD/thùng**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 8 trên sàn Nymex mất 52 xu (tương đương 1.1%) còn 46.02 USD/thùng, sau khi dao động tại mức cao 46.88 USD/thùng trong suốt phiên giao dịch. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 9 trên sàn Luân Đôn lùi 49 xu (tương đương 1%) xuống 48.42 USD/thùng.

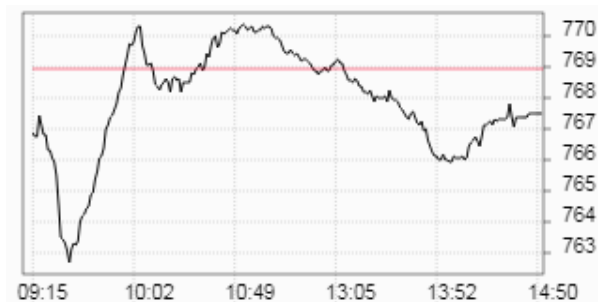
(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 18/07/2017

Ngày 18/07/2017

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

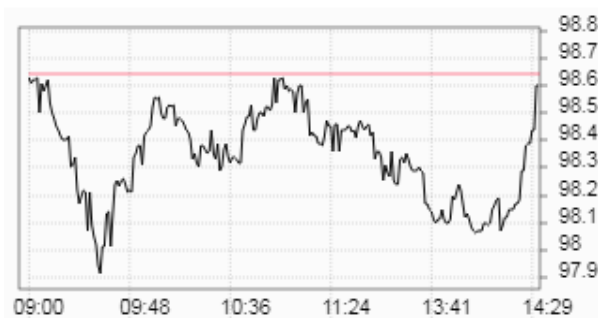
|                   |   |                     |
|-------------------|---|---------------------|
| Thay đổi (điểm)   | ↓ | <b>-1,42/-0,18%</b> |
| Giá trị (điểm)    | ↓ | <b>767.49</b>       |
| Khối lượng (cp)   |   | <b>237,790,122</b>  |
| Giá trị (tỷ đồng) |   | <b>4,412.02</b>     |
| Số cp tăng giá    | ↑ | <b>88</b>           |
| Số cp giảm giá    | ↓ | <b>185</b>          |
| Số cp đứng giá    | → | <b>66</b>           |

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


| Mã  | Mở   | Đóng | Cao  | Thấp | KL        | Thay đổi |
|-----|------|------|------|------|-----------|----------|
| ATG | 3.3  | 3.5  | 3.5  | 3.3  | 619,910   | ↑ 7.0%   |
| HAR | 9.4  | 9.4  | 9.4  | 9    | 2,418,760 | ↑ 7.0%   |
| HAI | 8.3  | 8.3  | 8.3  | 8    | 3,934,770 | ↑ 7.0%   |
| PNC | 9.7  | 10.4 | 10.4 | 9.2  | 410       | ↑ 6.9%   |
| BHN | 88.3 | 88.3 | 88.3 | 88.3 | 143,120   | ↑ 6.9%   |

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

|                   |   |                     |
|-------------------|---|---------------------|
| Thay đổi (điểm)   | ↓ | <b>-0,04/-0,04%</b> |
| Giá trị (điểm)    | ↓ | <b>98.60</b>        |
| Khối lượng (cp)   |   | <b>54,720,713</b>   |
| Giá trị (tỷ đồng) |   | <b>612.97</b>       |
| Số cp tăng giá    | ↑ | <b>71</b>           |
| Số cp giảm giá    | ↓ | <b>102</b>          |
| Số cp đứng giá    | → | <b>198</b>          |

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


| Mã  | Mở   | Đóng | Cao  | Thấp | KL    | Thay đổi |
|-----|------|------|------|------|-------|----------|
| TMX | 11.2 | 11.2 | 11.2 | 11.2 | 2,800 | ↑ 9.8%   |
| GKM | 15.7 | 15.7 | 15.7 | 15.7 | 5,000 | ↑ 9.8%   |
| PSC | 13.5 | 13.5 | 13.5 | 13.5 | 100   | ↑ 9.8%   |
| CCM | 26   | 26.1 | 26.1 | 26   | 500   | ↑ 9.7%   |
| CMC | 7.2  | 7.2  | 7.2  | 7.2  | 1,245 | ↑ 9.1%   |

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

| TỔNG KL (CÓ PHIẾU) | SÀN HCM           | SÀN HN           |
|--------------------|-------------------|------------------|
| MUA                | <b>29,327,262</b> | <b>1,556,710</b> |
| BÁN                | <b>25,709,150</b> | <b>1,180,272</b> |
| MUA - BÁN          | <b>3,618,112</b>  | <b>376,438</b>   |

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 18/07, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 85,62 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 80,78 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 4,84 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 18/07/2017

**TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX**

Vốn hóa thị trường (Ngày 17/07/2017): 1,893,707.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 17/07/2017): 768.91 điểm

Cập nhật ngày 18/07/2017

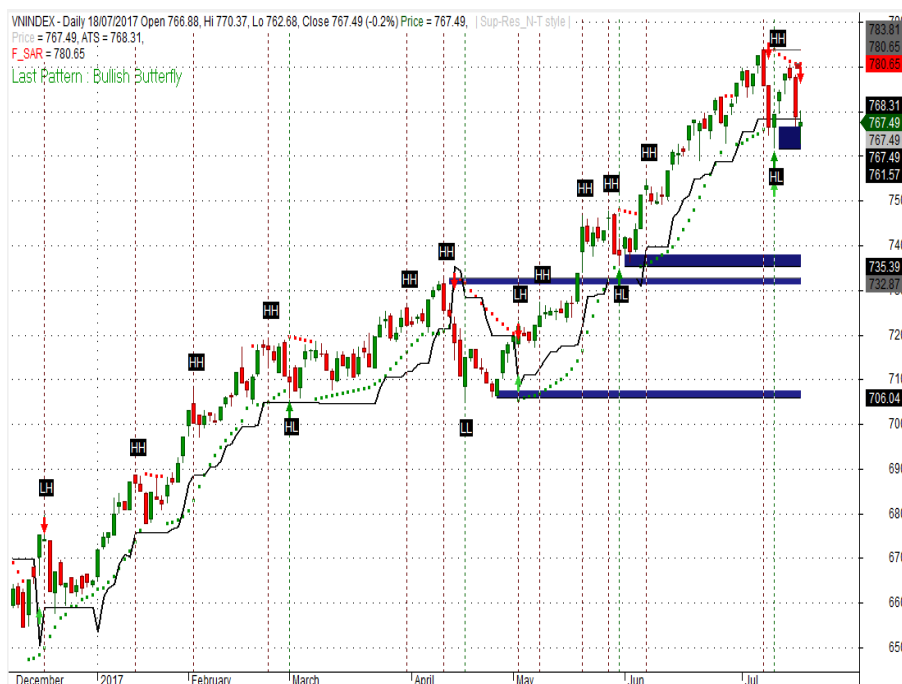
| Mã CK | Tỷ lệ ảnh hưởng | KL niêm yết   | Giá tham chiếu | Giá khớp | +/-  | %     | KL khớp   | Điểm ảnh hưởng |
|-------|-----------------|---------------|----------------|----------|------|-------|-----------|----------------|
| VNM   | 11.6%           | 1,451,453,429 | 151.9          | 152      | 0.1  | 0.1%  | 637,870   | 0.06           |
| SAB   | 7.4%            | 641,281,186   | 219.5          | 226      | 6.5  | 3.0%  | 87,890    | 1.69           |
| VCB   | 7.2%            | 3,597,768,575 | 37.7           | 37.75    | 0.1  | 0.1%  | 1,396,110 | 0.07           |
| GAS   | 6.3%            | 1,913,950,000 | 62.1           | 60.7     | -1.4 | -2.3% | 509,580   | -1.09          |
| VIC   | 5.9%            | 2,637,707,954 | 42.4           | 42.3     | -0.1 | -0.2% | 146,220   | -0.11          |
| PLX   | 4.7%            | 1,293,878,081 | 68.7           | 68.9     | 0.2  | 0.3%  | 796,070   | 0.10           |
| CTG   | 3.7%            | 3,723,404,556 | 18.8           | 18.6     | -0.2 | -1.1% | 2,311,940 | -0.30          |
| BID   | 3.4%            | 3,418,715,334 | 18.9           | 18.95    | 0.1  | 0.3%  | 1,988,430 | 0.07           |
| MSN   | 2.5%            | 1,147,496,374 | 40.65          | 41       | 0.4  | 0.9%  | 687,300   | 0.16           |
| HPG   | 2.2%            | 1,264,255,417 | 32.85          | 32.05    | -0.8 | -2.4% | 7,643,890 | -0.41          |
| BVH   | 2.1%            | 680,471,434   | 58.9           | 58.1     | -0.8 | -1.4% | 256,930   | -0.22          |
| NVL   | 2.1%            | 589,369,234   | 68             | 67.8     | -0.2 | -0.3% | 1,519,340 | -0.05          |
| VJC   | 2.0%            | 300,000,000   | 127            | 127.7    | 0.7  | 0.6%  | 353,040   | 0.09           |
| ROS   | 2.0%            | 430,000,000   | 86.2           | 87       | 0.8  | 0.9%  | 2,310,920 | 0.14           |
| MBB   | 1.9%            | 1,712,740,909 | 20.6           | 20.7     | 0.1  | 0.5%  | 1,387,350 | 0.07           |
| FPT   | 1.2%            | 461,723,054   | 48             | 47.8     | -0.2 | -0.4% | 866,850   | -0.04          |
| BHN   | 1.0%            | 231,800,000   | 82.6           | 88.3     | 5.7  | 6.9%  | 143,120   | 0.54           |
| STB   | 0.9%            | 1,485,215,716 | 11.7           | 12.1     | 0.4  | 3.4%  | 2,805,030 | 0.24           |
| CTD   | 0.9%            | 77,050,000    | 213.9          | 210      | -3.9 | -1.8% | 37,590    | -0.12          |
| MWG   | 0.8%            | 153,950,927   | 103.2          | 102.2    | -1.0 | -1.0% | 156,360   | -0.06          |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

**Ngày 18/07/2017**

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

## VN-INDEX



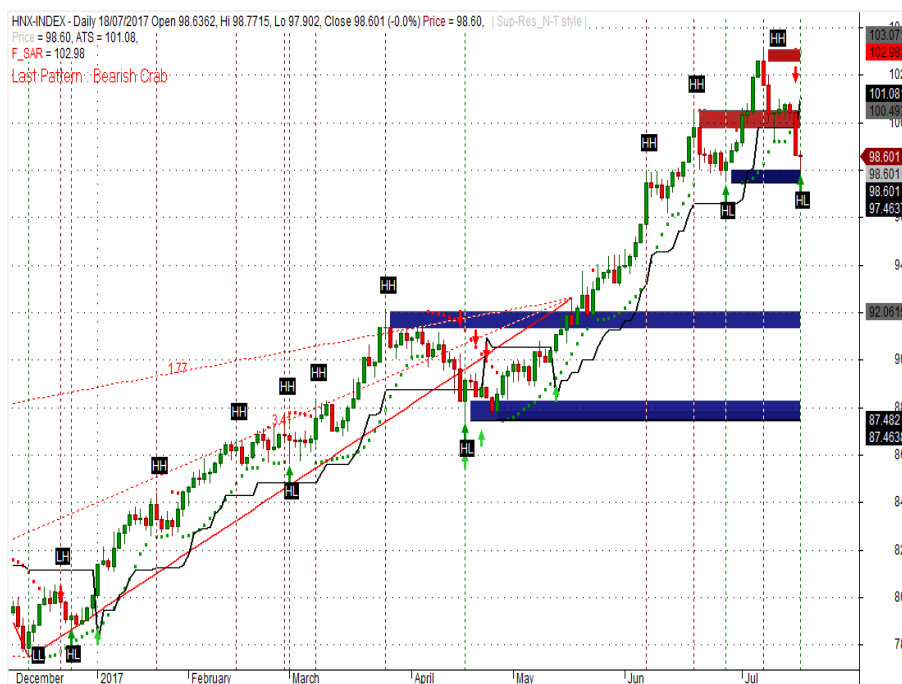
90% cash

10% stocks

Vùng mua: 760 - 765

Vùng chốt lời ngắn hạn: 770 - 775

## HNX-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng mua: 98.0 - 99.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 100.0 - 101.0

## Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 760 - 765 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 760 - 765 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thấy ngưỡng hỗ trợ 760. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 750 - 755 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 770 - 775 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 780 - 785 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

| Chỉ báo kỹ thuật |          |            |            |        |   |
|------------------|----------|------------|------------|--------|---|
| Trend            | Momentum |            | Volatility |        |   |
| ADX              | 🔴        | ROC        | 🟡          | BBs    | 🔴 |
| MA               | 🟡        | RSI        | 🔴          | SD     | 🟢 |
| MACD             | 🟢        | Stochastic | 🟢          | ATR    | 🟢 |
| PSAR             | 🔴        | %R         | 🔴          | Volume |   |
| Aroon            | 🔴        | MFI        | 🟢          | Volume | 🟢 |

## Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 98.0 - 99.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 98.0 - 99.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thấy ngưỡng hỗ trợ 98.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 96.0 - 97.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 100.0 - 101.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 102.0 - 103.0 điểm.

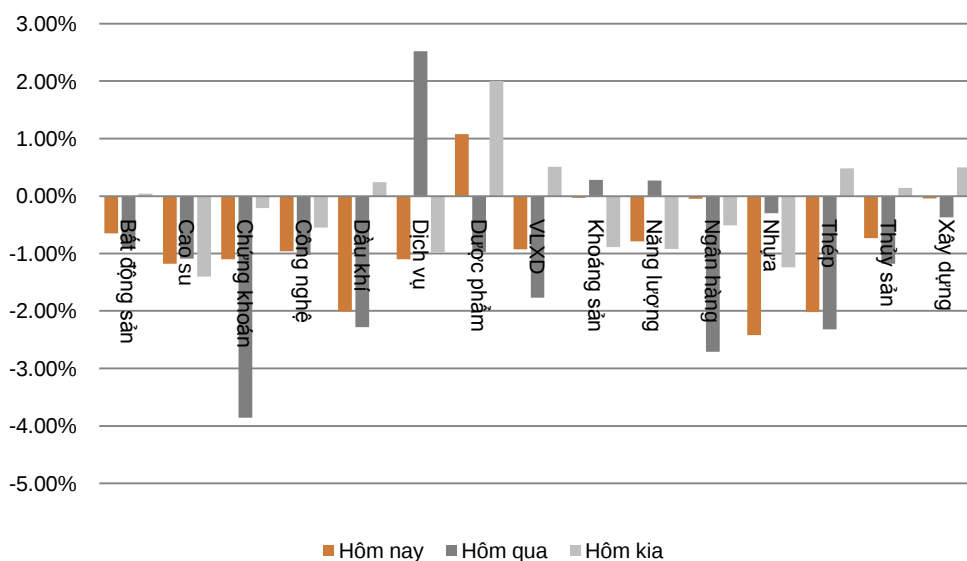
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

| Chỉ báo kỹ thuật |          |            |            |        |   |
|------------------|----------|------------|------------|--------|---|
| Trend            | Momentum |            | Volatility |        |   |
| ADX              | 🔴        | ROC        | 🔴          | BBs    | 🔴 |
| MA               | 🟡        | RSI        | 🔴          | SD     | 🟢 |
| MACD             | 🟢        | Stochastic | 🔴          | ATR    | 🟢 |
| PSAR             | 🔴        | %R         | 🔴          | Volume |   |
| Aroon            | 🟢        | MFI        | 🔴          | Volume | 🟢 |

Ngày 18/07/2017

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

| Ngành             | Thay đổi |
|-------------------|----------|
| Bất động sản      | ↓ -0.65% |
| Cao su            | ↓ -1.18% |
| Chứng khoán       | ↓ -1.10% |
| Công nghệ         | ↓ -0.96% |
| Dầu khí           | ↓ -2.01% |
| Dịch vụ           | ↓ -1.10% |
| Dược phẩm         | ↑ 1.08%  |
| Vật liệu xây dựng | ↓ -0.93% |
| Khoáng sản        | ↓ -0.03% |
| Năng lượng        | ↓ -0.79% |
| Ngân hàng         | ↓ -0.05% |
| Nhựa              | ↓ -2.42% |
| Thép              | ↓ -2.02% |
| Thủy sản          | ↓ -0.73% |
| Xây dựng          | ↓ -0.04% |

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**

**CHI TIẾT NGÀNH**

| Ngành   | Mã chứng khoán | Giá tham chiếu | Giá khớp | +/-    | %       | KLGD      |
|---------|----------------|----------------|----------|--------|---------|-----------|
| Dầu khí | SSI            | 26.8           | 25.7     | ↓ -1.1 | ↓ -4.1% | 4,984,560 |
|         | HCM            | 44             | 41.7     | ↓ -2.3 | ↓ -5.2% | 922,850   |
|         | VND            | 22.2           | 21       | ↓ -1.2 | ↓ -5.4% | 603,170   |
|         | BVS            | 21.3           | 20.5     | ↓ -0.8 | ↓ -3.8% | 49,920    |
|         | SHS            | 15.1           | 13.8     | ↓ -1.3 | ↓ -8.6% | 2,102,620 |
| Nhựa    | GAS            | 63.5           | 62.1     | ↓ -1.4 | ↓ -2.2% | 723,250   |
|         | PVI            | 36.6           | 35       | ↓ -1.6 | ↓ -4.4% | 582,000   |
|         | PVS            | 17.3           | 16.9     | ↓ -0.4 | ↓ -2.3% | 3,095,220 |
|         | PVD            | 13.5           | 13.2     | ↓ -0.3 | ↓ -2.2% | 1,501,600 |
|         | PVT            | 15.1           | 15       | ↓ -0.1 | ↓ -0.7% | 467,670   |
| Thép    | VCB            | 38.25          | 37.7     | ↓ -0.6 | ↓ -1.4% | 703,340   |
|         | CTG            | 19.35          | 18.8     | ↓ -0.6 | ↓ -2.8% | 2,136,590 |
|         | BID            | 19.3           | 18.9     | ↓ -0.4 | ↓ -2.1% | 2,508,150 |
|         | BVH            | 60.3           | 58.9     | ↓ -1.4 | ↓ -2.3% | 520,880   |
|         | MBB            | 21.25          | 20.6     | ↓ -0.7 | ↓ -3.1% | 2,596,150 |
|         | ACB            | 25.8           | 24.9     | ↓ -0.9 | ↓ -3.5% | 3,160,760 |

Cập nhật ngày 18/07/2017

Ngày 18/07/2017

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

| Ngành                  | Lợi nhuận<br>1 tuần | Lợi nhuận<br>1 tháng | Lợi nhuận<br>1 quý | Lợi nhuận<br>1 năm | Chi tiết                                          |
|------------------------|---------------------|----------------------|--------------------|--------------------|---------------------------------------------------|
| Xi măng                | ↓ -5.26%            | ↓ -3.17%             | ↑ 8.13%            | ↑ 5.44%            | Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...                     |
| Xây dựng và xây<br>lắp | ↓ -0.67%            | ↓ -4.06%             | ↑ 8.08%            | ↑ 67.33%           | Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...           |
| Vận tải                | ↓ -2.49%            | ↓ -5.00%             | ↑ 10.60%           | ↑ 25.65%           | Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...      |
| Dược phẩm              | ↓ -1.14%            | ↑ 5.29%              | ↑ 18.58%           | ↑ 57.28%           | Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...           |
| Đường                  | ↑ 2.89%             | ↑ 1.21%              | ↑ 7.06%            | ↑ 7.27%            | Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...                |
| Chứng khoán            | ↓ -1.07%            | ↓ -2.42%             | ↑ 0.51%            | ↑ 10.00%           | Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...                |
| Ngân hàng              | ↓ -2.85%            | ↓ -4.86%             | ↓ -1.53%           | ↑ 9.87%            | Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB... |
| Cảng biển              | ↓ -0.62%            | ↓ -4.30%             | ↑ 10.38%           | ↑ 20.65%           | Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...                |
| Bất động sản           | ↓ -3.58%            | ↓ -2.67%             | ↓ -1.46%           | ↑ 12.09%           | Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC... |
| Thép                   | ↓ -3.15%            | ↑ 5.32%              | ↑ 6.53%            | ↑ 72.64%           | Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG... |
| Sữa                    | ↑ 1.26%             | ↑ 6.85%              | ↓ -42.94%          | ↑ 28.78%           | Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...                     |
| Phân bón               | ↑ 4.35%             | ↓ -1.72%             | ↑ 6.45%            | ↓ -15.02%          | Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...           |
| Săm lốp                | ↓ -2.31%            | ↓ -13.13%            | ↓ -6.37%           | ↓ -14.59%          | Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...                |
| Thủy sản               | ↓ -2.95%            | ↑ 1.84%              | ↓ -7.19%           | ↑ 11.54%           | Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...           |
| Dệt may                | ↓ -3.50%            | ↓ -4.51%             | ↑ 18.96%           | ↓ -16.59%          | Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...                |
| Điện                   | ↓ -0.79%            | ↓ -0.87%             | ↑ 2.49%            | ↑ 8.32%            | Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...           |
| Dầu khí                | ↓ -1.79%            | ↓ -1.87%             | ↓ -6.93%           | ↑ 16.60%           | Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...           |
| Bảo hiểm               | ↓ -2.40%            | ↓ -8.74%             | ↓ -9.66%           | ↑ 23.12%           | Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...           |
| Khoáng sản             | ↑ 1.45%             | ↑ 0.21%              | ↑ 16.42%           | ↓ -60.98%          | Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...      |
| Nông nghiệp            | ↑ 1.64%             | ↑ 0.23%              | ↑ 66.85%           | ↑ 25.96%           | Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...                |
| Nhận định              |                     |                      |                    |                    |                                                   |

**Ngành Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. **Ngành Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. **Ngành Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. **Ngành Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 18/07/2017

**GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

| Năng lượng  | Giá hiện tại | Thay đổi |          |          |        | Thời gian cập nhật |
|-------------|--------------|----------|----------|----------|--------|--------------------|
|             |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng  | 1 Năm  |                    |
| Crude Oil   | 46.2673 ↑    | 0.37% ↑  | 2.41% ↑  | 4.36% ↑  | 3.31%  | 18/07/2017         |
| Brent       | 48.5486 ↑    | 0.48% ↑  | 2.13% ↑  | 3.46% ↑  | 4.01%  | 18/07/2017         |
| Natural gas | 3.0392 ↑     | 0.60% ↓  | -0.23% ↑ | 5.05% ↑  | 11.44% | 18/07/2017         |
| Gasoline    | 1.5618 ↑     | 0.21% ↑  | 2.63% ↑  | 7.42% ↑  | 13.27% | 18/07/2017         |
| Heating oil | 1.4967 ↓     | -0.19% ↑ | 2.97% ↑  | 6.07% ↑  | 8.63%  | 18/07/2017         |
| Ethanol     | 1.5446 ↑     | 0.72% ↓  | -0.98% ↓ | -0.28% ↑ | 1.62%  | 18/07/2017         |

| Kim loại  | Giá hiện tại | Thay đổi |         |          |         | Thời gian cập nhật |
|-----------|--------------|----------|---------|----------|---------|--------------------|
|           |              | 1 Ngày   | 1 Tuần  | 1 Tháng  | 1 Năm   |                    |
| Gold      | 1233.7794 ↑  | 0.18% ↑  | 1.51% ↓ | -0.57% ↓ | -7.21%  | 18/07/2017         |
| Silver    | 16.1504 ↑    | 0.37% ↑  | 2.45% ↓ | -1.76% ↓ | -18.75% | 18/07/2017         |
| Platinum  | 921.25 ↓     | -0.03% ↑ | 2.39% ↓ | -0.14% ↓ | -15.68% | 18/07/2017         |
| Palladium | 866.25 ↑     | 0.14% ↑  | 3.16% ↑ | 0.73% ↑  | 34.62%  | 18/07/2017         |

| Nông nghiệp | Giá hiện tại | Thay đổi |           |          |         | Thời gian cập nhật |
|-------------|--------------|----------|-----------|----------|---------|--------------------|
|             |              | 1 Ngày   | 1 Tuần    | 1 Tháng  | 1 Năm   |                    |
| Tea         | 3.38 ↑       | 0.88% ↑  | 11.33% ↑  | 16.22% ↑ | 40.41%  | 18/07/2017         |
| Lumber      | 387.3 →      | 0.00% ↑  | 1.95% ↑   | 5.19% ↑  | 17.97%  | 18/07/2017         |
| Soybeans    | 998.8576 ↑   | 1.24% ↓  | -2.43% ↑  | 6.68% ↓  | -4.18%  | 18/07/2017         |
| Wheat       | 514.39 ↑     | 1.43% ↓  | -3.02% ↑  | 10.34% ↑ | 23.27%  | 18/07/2017         |
| Cotton      | 68.5 ↓       | -0.10% ↑ | 1.15% ↓   | -4.05% ↓ | -6.97%  | 18/07/2017         |
| Rice        | 11.8247 ↓    | -0.30% ↓ | -1.67% ↑  | 0.12% ↑  | 9.90%   | 18/07/2017         |
| Cheese      | 1.558 ↑      | 0.13% ↑  | 0.58% ↓   | -3.77% ↓ | -5.52%  | 18/07/2017         |
| Palm Oil    | 2589 ↓       | -1.07% ↓ | -3.65% ↓  | -1.93% ↑ | 10.12%  | 18/07/2017         |
| Milk        | 15.61 ↓      | -0.06% ↑ | 0.39% ↓   | -4.35% ↑ | 1.89%   | 18/07/2017         |
| Canola      | 508.6 ↑      | 0.47% ↓  | -12.19% ↓ | -1.68% ↑ | 9.75%   | 18/07/2017         |
| Rubber      | 202.3 ↓      | -0.30% ↑ | 0.25% ↑   | 4.82% ↑  | 27.39%  | 18/07/2017         |
| Coffee      | 133.6 ↑      | 1.56% ↑  | 5.82% ↑   | 7.57% ↓  | -7.64%  | 18/07/2017         |
| Sugar       | 14.24 ↑      | 1.06% ↑  | 5.01% ↑   | 5.79% ↓  | -26.48% | 18/07/2017         |
| Oat         | 291.4465 ↑   | 2.01% ↓  | -5.45% ↑  | 8.65% ↑  | 42.69%  | 18/07/2017         |

| Công nghiệp     | Giá hiện tại | Thay đổi |          |          |         | Thời gian cập nhật |
|-----------------|--------------|----------|----------|----------|---------|--------------------|
|                 |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng  | 1 Năm   |                    |
| Live Cattle     | 117.375 →    | 0.00% ↑  | 1.81% ↓  | -2.54% ↑ | 5.93%   | 18/07/2017         |
| Iron Ore 62% fe | 63.94 ↓      | -0.23% ↑ | 2.95% ↑  | 17.32% ↑ | 13.95%  | 18/07/2017         |
| Cobalt          | 57750 →      | 0.00% ↓  | -1.69% ↑ | 3.56% ↑  | 135.35% | 18/07/2017         |
| Lead            | 2295.75 ↑    | 1.04% ↓  | -0.57% ↑ | 13.40% ↑ | 26.95%  | 18/07/2017         |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 18/07/2017

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

| Mã CP       | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ghi chú |
|-------------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|---------|
| * PGC       | Mua     | Mở         | 13.5        | 13.8         | 24.1         | ↑ 78.5%          | ↑ 2.2%          | 04/05/2017 |         |
| * NDN       | Mua     | Mở         | 8.7         | 8.8          | 12.0         | ↑ 37.9%          | ↑ 1.1%          | 12/07/2017 |         |
| Trung bình: |         |            |             |              |              | ↑ 1.7%           |                 |            |         |

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

| Mã CP       | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ngày đóng TT |
|-------------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|--------------|
| AAA         | Mua     | Đóng       | 11.2        | 14.3         | 14.0         | ↑ 25.0%          | ↑ 27.7%         | 08/12/2015 | 12/01/2016   |
| VHG         | Mua     | Đóng       | 4.5         | 6.3          | 10.5         | ↑ 133.3%         | ↑ 40.0%         | 26/01/2016 | 17/03/2016   |
| VNM         | Mua     | Đóng       | 115.0       | 138.0        | 140.0        | ↑ 21.7%          | ↑ 20.0%         | 27/01/2016 | 17/03/2016   |
| BTP         | Mua     | Đóng       | 11.4        | 15.8         | 15.3         | ↑ 34.2%          | ↑ 38.6%         | 16/02/2016 | 25/03/2016   |
| INN         | Mua     | Đóng       | 36.0        | 49.8         | 49.0         | ↑ 36.1%          | ↑ 38.3%         | 19/01/2016 | 13/04/2016   |
| KBC         | Mua     | Mở         | 13.1        | 15.0         | 15.5         | ↑ 18.3%          | ↑ 14.5%         | 26/04/2016 | 08/06/2016   |
| BPC         | Mua     | Mở         | 12.4        | 17.5         | 20.0         | ↑ 61.3%          | ↑ 41.1%         | 20/01/2016 | 08/06/2016   |
| PMC         | Mua     | Mở         | 49.0        | 60.7         | 72.4         | ↑ 47.8%          | ↑ 23.9%         | 26/04/2016 | 08/06/2016   |
| * BCC       | Mua     | Mở         | 14.8        | 19.1         | 18.4         | ↑ 24.3%          | ↑ 29.1%         | 19/12/2016 | 20/02/2017   |
| * HVT       | Mua     | Mở         | 19.5        | 27.8         | 25.0         | ↑ 28.2%          | ↑ 42.6%         | 19/12/2016 | 16/03/2017   |
| * NLG       | Mua     | Mở         | 21.8        | 26.8         | 27.8         | ↑ 27.5%          | ↑ 22.7%         | 19/12/2016 | 16/03/2017   |
| * VNM       | Mua     | Mở         | 124.6       | 151.7        | 150.0        | ↑ 20.4%          | ↑ 21.7%         | 20/12/2016 | 29/05/2017   |
| Trung bình: |         |            |             |              |              | ↑ 31.6%          |                 |            |              |

(Cập nhật ngày 22/06/2017)

Ngày 18/07/2017

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

| Tên công ty | Ngày phát hành | Khuyến nghị    | Giá mục tiêu         | Chi tiết  |
|-------------|----------------|----------------|----------------------|-----------|
| VGC         | 27/06/2017     | Nắm giữ [-8%]  | 17.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| LIC         | 31/05/2017     | Không đánh giá | N/A                  | Tài xuống |
| VGC         | 25/05/2017     | Mua [+41%]     | 24.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CTF         | 23/05/2017     | Nắm giữ [+9%]  | 13.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CDN         | 22/05/2017     | Mua [+29%]     | 30.800 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DP2         | 19/05/2017     | Không đánh giá | N/A                  | Tài xuống |
| DVN         | 18/05/2017     | Mua [+282%]    | 39.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CSV         | 10/05/2017     | Mua [+69%]     | 50.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TRC         | 09/05/2017     | Nắm giữ [+8%]  | 31.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| PGC         | 28/04/2017     | Mua [+81%]     | 24.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TMT         | 21/04/2017     | Nắm giữ [+3%]  | 13.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VTG         | 23/03/2017     | Mua [+29%]     | 14.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DIG         | 23/03/2017     | Nắm giữ [+0%]  | 9.100 đồng/cổ phiếu  | Tài xuống |
| TMT         | 20/03/2017     | Mua [+42%]     | 18.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CMC         | 20/03/2017     | Mua [+160%]    | 13.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| ONE         | 24/10/2016     | Mua [+32%]     | 10.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| KDH         | 06/06/2016     | Nắm giữ [+4%]  | 24.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| KBC         | 06/06/2016     | Nắm giữ [+1%]  | 15.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VIC         | 06/06/2016     | Nắm giữ [+4%]  | 56.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TLH         | 27/05/2016     | Mua [+30%]     | 11.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VIS         | 27/05/2016     | Nắm giữ [+6%]  | 11.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VGS         | 26/05/2016     | Mua [+20%]     | 12.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| NKG         | 26/05/2016     | Mua [+17%]     | 19.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| HSG         | 26/05/2016     | Nắm giữ [+8%]  | 50.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| HPG         | 25/05/2016     | Nắm giữ [+8%]  | 36.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |

| Khuyến nghị      | Diễn giải                                              |
|------------------|--------------------------------------------------------|
| Kỳ vọng 12 tháng |                                                        |
| Mua              | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%       |
| Nắm giữ          | Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15% |
| Bán              | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%     |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 18/07/2017

## BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

| Tên báo cáo                                           | Chi tiết  |
|-------------------------------------------------------|-----------|
| Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC               | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016    | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016   | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016        | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016     | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016      | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016         | Tải xuống |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 18/07/2017

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

| Tên báo cáo                                                  | Chi tiết  |
|--------------------------------------------------------------|-----------|
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (06/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (02/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (01/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (31/05/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (30/05/2017) | Tải xuống |

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

**Ngày 18/07/2017**
**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

| Ngày GDKHQ | Ngày ĐKCC  | Ngày TH    | Mã CK | Sàn   | Nội dung sự kiện                               | Giá HT | Thay đổi       |
|------------|------------|------------|-------|-------|------------------------------------------------|--------|----------------|
| 18/07/2017 | 19/07/2017 | n/a        | NNT   | UPCoM | Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017                   | 16.8   | 0 (0%)         |
| n/a        | n/a        | 18/07/2017 | SJD   | HOSE  | Giao dịch bổ sung - 22,999,470 CP              | 24.6   | 0.2 (0.82%)    |
| 18/07/2017 | 19/07/2017 | 08/08/2017 | PET   | HOSE  | Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP | 12.2   | -0.25 (-2.01%) |
| n/a        | n/a        | #REF!      | TTF   | HOSE  | Giao dịch bổ sung - 4,513,900 CP               | n/a    | n/a            |
| 18/07/2017 | 19/07/2017 | 31/07/2017 | QCG   | HOSE  | Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 860 đồng/CP   | 24.4   | 0 (0%)         |
| n/a        | n/a        | 18/07/2017 | PTB   | HOSE  | Giao dịch bổ sung - 4,319,663 CP               | 118.9  | -1.1 (-0.92%)  |
| 18/07/2017 | 19/07/2017 | 10/08/2017 | HFC   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 600 đồng/CP     | 0 (0%) | 0 (0%)         |
| n/a        | n/a        | 18/07/2017 | VLP   | UPCoM | Giao dịch lần đầu - 3,386,222 CP               | n/a    | n/a            |
| n/a        | n/a        | 18/07/2017 | AAA   | HOSE  | Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 585,000 CP         | 34.25  | 0.55 (1.63%)   |
| 18/07/2017 | 19/07/2017 | n/a        | TVC   | HNX   | Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 8.5%           | n/a    | n/a            |
| 19/07/2017 | 20/07/2017 | 09/08/2017 | HND   | UPCoM | Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017                   | n/a    | n/a            |
| n/a        | n/a        | 19/07/2017 | VDS   | HOSE  | Giao dịch lần đầu - 70,000,000 CP              | 11     | 0 (0%)         |
| 19/07/2017 | 20/07/2017 | 08/08/2017 | GVT   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,100 đồng/CP   | n/a    | n/a            |
| n/a        | n/a        | 19/07/2017 | PC1   | HOSE  | Giao dịch bổ sung - 22,578,406 CP              | 35     | 0 (0%)         |
| n/a        | n/a        | 19/07/2017 | TDB   | UPCoM | Giao dịch lần đầu - 8,230,000 CP               | n/a    | n/a            |
| 19/07/2017 | 20/07/2017 | 16/08/2017 | CEO   | HNX   | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP   | 12.4   | -0.2 (-1.59%)  |
| 19/07/2017 | 20/07/2017 | 08/08/2017 | PVM   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP     | 13.8   | 0 (0%)         |
| n/a        | n/a        | 19/07/2017 | HAX   | HOSE  | Giao dịch bổ sung - 8,538,440 CP               | 47.5   | 0 (0%)         |
| n/a        | n/a        | 20/07/2017 | LDP   | HNX   | Giao dịch bổ sung - 1,030,072 CP               | 35.5   | 0 (0%)         |
| 20/07/2017 | 21/07/2017 | 07/08/2017 | BPC   | HNX   | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP   | 18.5   | 0 (0%)         |
| 20/07/2017 | 21/07/2017 | 11/08/2017 | TMP   | HOSE  | Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017                   | 38     | -1 (-2.56%)    |
| 20/07/2017 | 21/07/2017 | 08/08/2017 | PPC   | HOSE  | Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017                   | 20.25  | 0 (0%)         |

**Cập nhật ngày 18/07/2017**
**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.